TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 24 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 221/2024/TLST–HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bùi Duy T, sinh năm 1989.

Bị đơn: Trương Thị Ngọc G, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Duy T và chị Trương Thị Ngọc G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Bùi Duy T và chị Trương Thị Ngọc G thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Bùi Duy T và chị Trương Thị Ngọc G thống nhất thỏa thuận giao cháu là Bùi Thị D, sinh ngày 08/3/2009 và Bùi Thị Ngọc N, sinh ngày 01/4/2013 cho anh Bùi Duy T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (phù hợp với nguyện vọng của cháu D và cháu Ngọc N). Chị Trương Thị

Ngọc G được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Trương Thị Ngọc G không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh Bùi Duy T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của chị Trương Thị Ngọc G.

Về cấp dưỡng: Anh Bùi Duy T không có yêu cầu và chị Trương Thị Ngọc G cũng không tự nguyện cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Bùi Duy T đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó gồm: 75.000đồng là tiền anh Duy T đồng ý nộp và 75.000đồng là tiền anh Duy T tự nguyện nộp thay cho chị Ngọc G), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số: 0010262 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy, anh Bùi Duy T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Chị Trương Thị Ngọc G không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Thông Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương